

Số: **1272**/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **26** tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 01/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế phối hợp trong việc công bố, niêm yết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

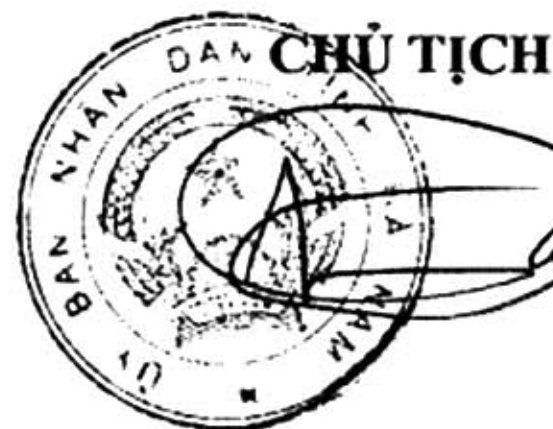
**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, của UBND cấp huyện tỉnh Hà Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC - VPCP (để b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KSTT; TTHCC;
- Lưu: VT, KSTT(Q).



**Nguyễn Xuân Đông**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG,  
CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1210~~ 1210/UBND ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (Ngày)	Địa điểm thực hiện	Lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI-DỊCH VỤ</b>				
1	Thủ tục Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	3	Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	không thu	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp
2	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	3			
3	Thủ tục Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	(TH1) 4 (TH2) 10			
4	Thủ tục Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	2			
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU</b>				
1	Thủ tục Cấp giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	(TH1) 4 (TH2) 16		Không thu	Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật thương mại và Luật quản lý
2	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	(TH1) 4 (TH2) 16			
3	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng	4			

	hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam
4	Thủ tục cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục ENT)	(TH1) 4 (TH2) 8		
5	Thủ tục cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện ENT)	(TH1) 20 (TH2) 30		
6	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (thay đổi Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính; Tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ; Loại hình cơ sở bán lẻ, giảm diện tích cơ sở bán lẻ)	2		
7	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Trường hợp tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất, được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500 m <sup>2</sup> )	2		
8	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Trường hợp tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại)	2		
9	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Trường hợp tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini)	(TH1) 20 (TH2) 30		

10	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2			
11	Thủ tục Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2			
12	Thủ tục Chấm dứt hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tự quyết định chấm dứt hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa; Thời hạn kinh doanh trên Giấy phép kinh doanh hết hiệu lực mà không đề nghị cấp mới; thời hạn của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ hết hiệu lực mà không đề nghị gia hạn)	5			
<b>III LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ</b>					
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LPG	6		<b>Khu vực Thành phố</b> -Doanh nghiệp 1200000đ/ lần thẩm định	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
2	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LPG	3			
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LNG	6			
4	Thủ tục cấp lại/ điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LNG	3			
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán	6	Trung		



	CNG		tâm dịch	-Hộ cá nhân, hộ cá thể	
6	Thủ tục cấp lại/ điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán CNG	3	vụ hành chính công	400.000đ/lần thẩm định	
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	6	tỉnh Hà Nam	<b>Khu vực khác:</b>	
8	Thủ tục cấp lại/ điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	3		-Doanh nghiệp	
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	6		600.000đ/ lần thẩm định	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.
10	Thủ tục cấp lại/ điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	3		-Hộ cá nhân, hộ cá thể	
11	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	6		200.000đ/lần thẩm định	
12	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	3			
13	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	6			
14	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	3	Trung tâm dịch		
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	6	vụ hành chính công		
16	Thủ tục cấp lại/điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp	3			

	CNG vào phương tiện vận tải		tỉnh Hà Nam		
17	Thủ tục cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ.	12		Không thu	Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ